Phụ lục 1: Sinh phẩm, hoá chất, vật tư xét nghiệm vi rút dại

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
1	Kit chạy RT-PCR 1 bước 100 phản ứng	1. Mục đích: Thực hiện phản ứng RT-PCR 1 bước. 2. Thành phần: Enzyme Mix (1 x 200 µl); 5x Buffer (1 x 1 ml); dNTP Mix (1 x 200 µl, 10 mM each); 5x Q-Solution (1 x 2 ml); RNase-Free Water (2 x 1.9 ml). 3. Bảo quản: ở -30°C đến -10°C. 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 100 phản ứng	2									
2	Mồi PCR xác định vi rút dại	1. Mục đích: Sử dụng cho phản ứng qRT-PCR phát hiện đoạn gen N của vi rút dại 2. Thành phần: - Chuỗi oligo nucleotid có trình tự : 5’ TGCCGTCCCTCACTCCTATT 3’ 5’ AACACATGACCAACCGCATTC 3’ - Nồng độ 100nM, dạng đông khô. 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng. 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 100 nmol	2									

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
3	Đầu dò xác định vi rút dại	1. Mục đích: Sử dụng cho phản ứng q RT-PCR để xác định vi rút dại 2. Thành phần: chứa 4 loại nucleotide A,T,G,C, có thể áp dụng kỹ thuật thoái hóa mồi. Một đầu gắn chất huỳnh quang FAM, đầu còn lại gắn chất chặn MGB Trình tự: 5'-FAM-ATTCACTTCCGTTCACTAGG-MGB-3'. Nồng độ: Nồng độ 100nM. Thành phẩm: Dạng đông khô. 3. Bảo quản: Nhiệt độ phòng, tránh ánh sáng. 4.Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 100 nmol	1									
4	Thuốc nhuộm DNA	1. Mục đích: :Nhuộm sợi DNA kép kich thước 50 bp - 20 kb 2. Thành phần: TP gồm ba thuốc nhuộm AND: Bromophenol Blue, Xylene Cyanol FF và Orange G. 3. Điều kiện bảo quản: - 20°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 1ml	1									
5	Thang chuẩn DNA	1. Mục đích:Thang chuẩn DNA 100bp dùng trong điện di 2. Thành phần: 13 vạch có kích thước từ 100bp đến 2000bp - 100 µL 100 bp DNA Ladde, 0.5 µg/µL - 1 mL 10X BlueJuice Gel Loading Buffer	Ống 50 µg	1									

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
		3. Bảo quản: -20°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng											
6	Sinh phẩm giải trình tự gen mao quản	1.Mục đích: Sinh phẩm chạy điện di mao quản giải trình tự gen 2. Thành phần: • 1 × 800µl tube of BigDye® Terminator v3.1 Ready Reaction Mix • 1 tube M13 (-21) Primer • 1 tube pGEM Control DNA • 2 × 1 ml tubes of 5X Sequencing Buffer 3. Điều kiện bảo quản: –15°C đến –25°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 100 phản ứng	1									